

Số: **50** /QĐ-TLCD

Thanh Hóa, ngày 11 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh 6 tháng cuối năm 2026
Công ty TNHH Một thành viên khai thác thủy lợi Cửa Đạt**

CHỦ TỊCH CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHAI THÁC THỦY LỢI CỬA ĐẠT

Căn cứ luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017;

Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025; Luật Lao động 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; số 248/NĐ-CP ngày 15/9/2025 quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 73/2018/TT-BTC ngày 15/8/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn sử dụng nguồn tài chính trong quản lý khai thác công trình thủy lợi;

Căn cứ Thông tư 05/2019/TT-BNN&PTNT ngày 02/5/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quy định chế độ, quy trình bảo trì tài sản và kết cấu hạ tầng thủy lợi;

Căn cứ Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường): số 4037/QĐ-BNN-TCCB ngày 18/10/2021 giao nhiệm vụ quản lý, khai thác công trình hồ chứa nước Ngàn Trươi, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: số 5198/QĐ-BNNMT ngày 09/12/2025 về thành lập Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Cửa Đạt; số 5960/QĐ-BNNMT ngày 31/12/2025 về ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Cửa Đạt; số 4037/QĐ-BNN-TCCB ngày 18/10/2021 giao nhiệm vụ quản lý, khai thác công trình hồ chứa nước Ngàn Trươi, tỉnh Hà Tĩnh; số 1032/QĐ-BNNMT ngày 23/4/2025 giao trách nhiệm tạm thời quản lý công trình xây dựng và bảo quản tài sản tại dự án thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang, tỉnh Hà Tĩnh (giai đoạn I);

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Cửa Đạt: số 05/QĐ-TLCD ngày 01/7/2026 về việc thành lập các phòng, chi nhánh trực thuộc; số 20/QĐ-TLCD ngày 01/7/2026 về việc ban hành Quy chế tổ chức bộ máy quản lý, chức năng, nhiệm vụ các phòng, đơn vị trực thuộc của Công ty; số 39/QĐ-TLCD ngày 24/7/2026 về ban hành Quy chế tiền lương; số 41/QĐ-TLCD ngày 24/7/2026 về ban hành Hệ thống thang, bảng lương; số 21/QĐ-TLCD ngày

01/07/2026 về việc ban hành Quy chế tài chính; số 38/QĐ-TLCD -TCHC ngày 24/7/2026 về việc ban hành Nội quy lao động; số 40/QĐ-TLCD -TCHC ngày 24/7/2026 về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện công việc;

Căn cứ Quyết định của Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Cửa Đạt: số 47/QĐ-TLCD ngày 05/8/2026 về ban hành tạm thời Định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý, khai thác hệ thống thủy lợi Cửa Đạt và hồ chứa nước Ngàn Trươi do Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Cửa Đạt quản lý

Căn cứ Văn bản của Bộ Nội vụ số 1047/BNV-CTL&BXH ngày 03/02/2026 về thực hiện chế độ tiền lương đối với doanh nghiệp thực hiện sản phẩm dịch vụ công ích;

Xét đề nghị của Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Cửa Đạt.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2026 của Công ty TNHH Một thành viên Khai thác thủy lợi Cửa Đạt với các chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ công ích, chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ thủy lợi khác và dự toán chi phí. Chi tiết tại phụ lục đính kèm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Công ty:

- Chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đã được phê duyệt;

- Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất đánh giá và báo cáo chủ tịch Công ty về kết quả thực hiện, những khó khăn vướng mắc và giải pháp xử lý, tháo gỡ;

- Phối hợp với Ban 3 tiếp tục triển khai đúng kế hoạch, tiến độ các nhiệm vụ đã được phê duyệt tại số 334/QĐ-BNNMT ngày 27/01/2026.

2. Giao các phòng chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai kế hoạch 6 tháng năm 2026; thường xuyên báo cáo Lãnh đạo Công ty việc triển khai thực hiện. Trong đó:

2.1. Phòng Tổ chức - Hành chính

Chủ trì thực hiện xác định tiền lương, phụ cấp lương, trích nộp các khoản tiền công cho người lao động đảm bảo các quy định của pháp luật, quy chế của Công ty đã ban hành và thực tế công việc; Chủ trì phối hợp các phòng chuyên môn, chi nhánh trong việc xác định vị trí, số lượng trực đảm bảo phù hợp với quy định của Công ty, kịp thời báo cáo đề xuất xử lý các bất cập phát sinh.

2.2. Phòng Quản lý công trình

Chủ trì, phối hợp làm việc với các phòng chức năng, chi nhánh và các đơn vị liên quan để đôn đốc, theo dõi, dự báo làm cơ sở nghiệm thu, điều chỉnh các chỉ tiêu nhiệm

vụ công ích, thủy lợi khác.

2.3.. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, chi nhánh để hướng dẫn quản lý các chi phí tại dự toán chi đảm bảo đúng các quy định của pháp luật, phù hợp với quy chế của Công ty, trong đó lưu lý các chi phí phải đảm bảo cân đối với với nguồn thu và định mức.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giám đốc Công ty; Lãnh đạo các phòng chuyên môn, Phụ trách kế toán, các đơn vị trực thuộc các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
 - Vụ Kế hoạch - Tài chính;
 - Cục QL và XDCT thủy lợi;
 - Kiểm soát viên Công ty;
 - Lưu VT, KHTC(T).
- (để b/cáo)

CHỦ TỊCH



Trần Văn Tĩnh



TỔNG HỢP
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT, KINH DOANH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số 50 /QĐ -TLCĐ ngày 11 tháng 8 năm 2026)

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
A	Kế hoạch nhiệm vụ công ích và thủy lợi khác			
I	Nhiệm vụ công ích			
a	Nhiệm vụ công ích thủy lợi hồ Cửa Đạt			
1	Cất giảm lũ cho hạ du; Cấp nước 1.039,6 triệu m ³ nước tạo nguồn cho sản xuất nông nghiệp; Bỏ sung nước mùa kiệt cho hạ du để đầy mặn, cải tạo môi trường sinh thái với lưu lượng Q=30,42 m ³ /s.	nhiệm vụ	1	
b	Nhiệm vụ công ích thủy lợi hồ Ngàn Trươi			
1	Cất giảm lũ cho hạ du; Cấp 54,1 triệu m ³ nước tưới phụ vụ nông nghiệp; cải tạo môi trường sinh thái	nhiệm vụ	1	
II	Sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác (cấp nước kết hợp phát điện)	kwh	289,032,808	
	Sản lượng tại thủy điện Cửa Đạt	kwh	203,030,594	HĐ số 02/2026/HĐKT - CĐ
	Sản lượng tại thủy điện Dốc Cáy	kwh	37,023,967	HĐ số 03/2026/HĐKT - DC
	Sản lượng tại thủy điện Ngàn Trươi	kwh	48,978,247	HĐ số 04/2026/HĐKT - NT
B	Chỉ tiêu kế hoạch tài chính			
I	Kế hoạch doanh thu	đ	15,294,619,834	

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
1	Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi	đ	0	
2	Dịch vụ thủy lợi khác	đ	15,294,619,834	
	Thủy điện Cửa Đạt	đ	10,320,745,153	
	Thủy điện Dốc Cáy	đ	2,110,706,739	
	Thủy điện Ngàn Trươi	đ	2,808,622,487	
	Đặt trạm viễn thông	đ	54,545,455	
II	Kế hoạch chi	đ	15,294,619,834	Dự toán chi phí
III	Cân đối thu chi	đ	0	
IV	Kế hoạch ngân sách cấp	đ	0	
V	Kế hoạch nộp ngân sách	đ	1,214,660,496	
1	Nộp thuế GTGT hoạt động kinh doanh khác	đ	1,214,660,496	
VI	Quỹ tiền lương	đ	8,216,058,000	